
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Tâm siêu thế

<blockquote>Kalama tri ân bạn tranngocdieu, hongphong ghi chép.</blockquote>

[24/08/2021 - 12:59 - photocopy.hongphong]

Muốn rời bỏ dục giới để sang sắc giới thì họ cần phải phát triển như thế nào, họ cần tu tập như thế nào? Chúng ta đã nói về năm triền cái và lâm chư thiên. Chúng ta nói về tâm sắc giới song song tâm vô sắc giới, chúng ta nói về cảnh giới của đề mục sắc và cảnh đề mục về (hỷ niệm). Chúng ta nói về mười kiết sử để chúng ta hiểu hơn thế nào là tâm siêu thế. Ngày hôm nay trong bài học này theo lời của Thầy Giác Nguyên, chúng ta sẽ trở lại về đề tài tâm siêu thế. Chúng ta đã được nói sơ qua về mười kiết sử, tức là mười cái sợi dây ràng buộc của chúng ta vào đời sống trầm luân, và mười kiết sử này cũng giống như lâm chư thiên có một vai trò định nghĩa rất là rõ rệt. Và chính sự chằng chịt quan hệ của mười qua hệ của mười kiết sử này đã tạo ra bốn đạo và bốn quả. Tức chúng ta nói sơ quả, nhị quả, tam quả và tứ quả. Nói một cách khác là đạo quả tu đà quòn, đạo quả tu đà hoàn, đạo quả a na hàm và đạo quả a la hán. Những thuật từ ngữ này có rất nhiều từ chuyên môn tuy vậy nó vẫn là một phần rất quan trọng ở trong các kinh điển mà quý vị đọc ở kinh tạng. Cho nên ngày hôm nay chúng ta sẽ trở lại cái nhìn mới, khía cạnh khác của tâm siêu thế liên quan đến tâm đạo và tâm quả. Đầu tiên xin Thầy Giác Nguyên cho biết về, giải trình tự biết về tâm đạo và sau đó sẽ sang phần tâm quả.

Thầy Giác Nguyên : "Kính bạch thầy trụ trì, kính thưa lớp học, chúng ta đã học về các tâm bất thiện - tức là cái tâm ác chi phối toàn bộ tất cả chúng sinh phàm phu. Chúng ta đã học qua tất cả các tâm vô nhơn, nói gọn tức là 6 giác quan của một chúng sinh. Xảy ra các giác quan tâm thiện và tâm ác, là thành quả của thiện ác quá khứ thôi. Chúng ta đã học qua các tâm thiện dục giới, sắc giới, các tâm thiện sắc giới, các tâm thiện của sắc giới. Bây giờ buổi học chiều nay thầy trụ trì sẽ làm việc với chúng tôi (với lớp học mình) về các tâm siêu thế. Tâm siêu thế là các tâm chỉ có ở các vị thánh thôi, phàm phu không cần. Thầy trụ trì mới vừa hỏi chúng tôi là cần đề nghị 1 lời định nghĩa về tâm đạo. Thế nào là tâm đạo?"

Kính thưa các vị đi chùa nghe pháp xem kinh thường nghe những từ ngữ như là đạo quả như do phước này tôi làm để mong sau được đắc đạo, đắc quả. Nhưng đạo là gì, quả là gì chỉ biết nói thôi. Có nhiều người đi chùa mấy chục năm mà không biết đạo quả là gì. Đạo quả hiểu chừng chừng là cầu siêu, đạo quả là Phật, là A La Hán,...định nghĩa mắc cười vậy đó. Thì lúc này thầy trụ trì có nhắc cho chúng nghe về 4 tầng thánh đạo rồi, Sơ đạo - tu đà quòn. Nhị đạo tức Tu đà hàm. Tam đạo tức A Na Hàm. Tứ đạo tức A La hán - ta phải hiểu rõ như vậy. Và tôi cũng xin thưa với các vị rằng có một lầm lẫn rất lớn và rất nguy hiểm trong Đại chúng, đa số phật tử mình là họ đặt quả vị A La Hán ra một bên và cái phật quả qua một bên, Phật quả là Đức Phật đó (Đức Phật mình, Đức Phật chánh đẳng chánh giác - Ngài đức Phật cũng là một vị a la hán thôi). Tôi nói thẳng Đức Phật ngài là một vị A La Hán và tự mình chúng quả A la hán và có khả năng dạy dỗ cho người khác đạt được A La hán. Cho nên vấn đề đạo quả rất quan trọng phải hiểu như vậy. Tâm đạo chính là cái giai đoạn

Thánh tâm đầu tiên có hai hiệu năng: tức là Tâm đạo đang sanh ở người nào thì mình phải biết rằng tâm người đó vừa làm xong 2 việc. Việc thứ 1: đoạn trừ phiền não. Việc thứ 2: thấy rõ niết bàn. Tâm đạo khởi lên có 2 cách, tác dụng thứ nhất là giúp cho đương sự đoạn trừ phiền não. Tác dụng thứ 2 cho đương sự thấy rõ niết bàn.

bây giờ giải quyết trường hợp thứ nhất: thế nào là cách đoạn trừ phiền não?

Đối với sơ đạo tức là tăng thánh thứ nhất, thì đoạn trừ được tham kiến, hoài nghi và giới cấm thủ (6:22)

[25/08/2021 - 01:26 - photocopy.hongphong]

Tham kiến tức là cái ngã chấp về ngũ uẩn, ngũ uẩn là của tôi, là tôi. Hoài nghi chính là siêng vềtam bảo và nhị bảo. Giới cấm thủ là tà kiến về cách tu. Đối với tu đà quòn đạo thì đoạn trừ 3 phiền não như vậy chính là thấy niết bàn lần thứ nhất. Đối với tâm nhị đạo làm giảm nhẹ dục ái và sân, và thấy rõ niết bàn lần thứ hai. Đối với tam đạo tức là a na hàm đạo thì vị này đoạn trừ thêm dục ái và sân và thấy rõ niết bàn lần thứ ba.

Còn đối với A la hán đạo như Đức Phật, Ngài Xá lợi Phất, Mục Kiền Liên, A Nan, Ca Diếp ,..., những vị nào được xem là a la hán thì tâm thánh đạo của các vị được gọi là đoạn trừ tất cả những gì được gọi là phiền não và vị này không còn gọi là thấy niết bàn lần thứ mấy nữa, mà nói rằng niết bàn với các vị này không còn chỗ nào không thể. Trong bộ óc ... ngài có đưa ra một ví dụ như thế này: cái người chính thức tu đà quòn thì giống người đang đi trong đêm tối nhìn thấy trời loé lên 1 ánh sáng, các vị có biết cái đó không? khi trời nhoáng lên lần thứ nhất thì phía trước mình có 1 con đường, có hồ nước, có toà nhà. Nhưng sau đó trời tối trở lại. Nhưng vị đó đã có 1 khái niệm về phía trước rồi. Tôi chỉ nói sơ về chỗ này.

Đối với tâm nhị đạo tức là sau khi đoạn trừ phiền não, tâm nhị đạo xác định cái cảnh niết bàn một lần nữa thì giống như một người đi đường lúc này đã hồ, con đường, nhà một lần rồi, bây giờ nhờ lừng chớp thứ hai mình xác định rõ hơn nữa.

Đến lần chớp thứ 3 thì cái vị A Na Hàm đoạn trừ được phiền não, đã xác định được ngôi nhà kia còn rõ ràng hơn nữa.

Đến vị A La hán thì sao? Đến vị A La Hán thì coi như trời đã sáng, không cần chớp thêm 1 lần nữa. Các vị nghe kịp không? Tức là lần chớp thứ nhất 1 giờ sáng. lần chớp thứ hai là 3 giờ sáng. Lần chớp thứ tư là 5 giờ sáng. Lần chớp thứ 6... lần chớp thứ 4 là không cần thiết vì trời sáng hoặc rồi thì còn cần chi, người có trí tuệ như mình thì không cần lần chớp nữa, chớp liên tục khỏi cần Sài Đền pin nữa. Tưởng như quý vị thêm chục đèn pin nữa cũng chưa thấy đường. Coi như trời trở sáng rồi. Tôi xin thưa rằng thượng tọa trụ trì vừa hỏi chúng tôi là thế nào là tâm thánh đạo? thì tôi xin giải thích với lớp rằng Thánh đạo chính là được gọi một ông thánh phải trải qua 2 tâm, phải có đủ 2 tâm mới được gọi là ông thánh. Một sát na tâm đạo trở lên, gọi là tâm đạo cho vui thực ra chỉ là 1 sát na thôi, như là 1 nháy mắt thì tâm mình sẽ diệt cả triệu lần 1 nháy mắt cả triệu lần, mà 1 lần như vậy là 1 sát na.(10:24)

[26/08/2021 - 12:52 - photocopy.hongphong]

cho nên các vị biết khoản thời gian này chứng quả là nhanh lắm. Chứng sơ, nhị, tam, tứ, quả, sơ nhị tam tứ thiên, các thần thông ... trong nháy mắt. Còn không có duyên dc thì sao ạ? tóc bạc vẫn còn ngôi ở đây.

Cho nên cái giai đoạn thứ nhất là giai đoạn thánh đạo một sát na, và giai đoạn sau là giai đoạn quả, cứ vậy đối xứng nhau: sơ đạo thì sơ quả. Nhị đạo thì nhị quả, tam đạo thì tam quả... " Như vậy con đã trình bày xong về tam đạo.(Thầy Giác Nguyên giảng)

- Thầy trụ trì : chúng ta đã nghe thầy Giác Nguyên nói về đạo quả đối với tâm đạo đối với ... có lẽ quý vị Phật tử thường nghe hoà thượng Tuyên Hoá giảng chúng ta tu tập với đặc tính tu để giác ngộ giải thoát.

Giác ngộ ở đây tức là thấy được niết bàn. Và giải thoát ở đây tức là vượt khỏi những tri sự ràng buộc. Ví dụ chúng ta nói về sơ đoàn, tức là chúng ta đoạn được giới kiến, hoài nghi, giới cấm thủ, tức là chỉ giác ngộ và giải thoát.

Chúng ta nên nhắc lại ở đây một kỷ niệm rất là đặc biệt khi chúng ta nói về tâm siêu thế là: chú THÁNH ngày hôm nay, trên thế giới giống như chữ THIÊN vậy. Chữ THIÊN có nhiều cách hiểu,

chữ THÁNH cũng có nhiều cách hiểu. Và thậm chí ngày hôm nay ở một số tôn giáo như công giáo La Mã thì địa điểm một bậc Thánh còn được tấn phong, được tấn phong như phong THÁNH chẳng hạn. Riêng về đạo Phật khi nói đến một vị Thánh thì có ba thứ (3 thứ này chúng ta phải suy nghĩ rất là nhiều), thứ nhất là vị đó giác ngộ, thứ hai là giải thoát, và thứ ba là sống với sự giải thoát và giác ngộ đó. Ba điều đó là ba điều không thể không có đối với 1 vị Thánh.

Giác ngộ ở đây tức là ở trong 1 giây phút dù rất là ngắn như thầy Giác Nguyên vừa nói, chỉ 1 ánh chớp thôi, chúng ta đi trong đêm đen, chỉ cần 1 ánh chớp loá trong đêm và chúng ta nhìn thấy ở trước mặt có 1 con đường thì chúng ta sẽ không hề nghi là cuộc đời này không có con đường. Nhưng chúng ta chưa bao giờ có được ánh chớp đó thì chúng ta vĩnh viễn sống trong sự ngờ vực. Giờ có 1 ánh chớp dù 1 thoáng rất mỏng, 1 thoáng rất nhanh rất nhẹ thì ánh chớp đó cũng nói lên ý nghĩa của sự giác ngộ mặc dù rất là ngắn. Và cái sự giác ngộ đó mặc dầu nói rằng tâm đạo có 2 phận sự nhưng 2 phận sự chỉ trong 1 sát na thôi, giác ngộ cũng có nghĩa là giải thoát. Ví dụ như chúng ta mang một mối hoài nghi trong lòng không biết là chúng ta đang đứng ở cương vị nào. Nhưng khi trời chớp cùng lúc chúng ta thấy con đường là chúng ta thoát đi sự hoài nghi về con đường đó, tức là chúng ta giải thoát khỏi sự hoài nghi. Như vậy là giác ngộ và giải thoát. Nhưng các vị trong Đạo Phật một khi nói đến Thánh quả là giác ngộ - giải thoát. Nhưng sau đó phải sống được với giác ngộ giải thoát đó một cách bất thối, điều đó là một điều rất là đặc biệt.

Chúng ta thường nghe câu nói "giác huệ tự ngộ đáo cảnh phòng đêm". Có thể chúng ta biết được một ý niệm thật đẹp ở trong cuộc sống, và chúng ta không còn nghi ngờ gì, nhưng mà thừa quý vị, khi mà chúng ta ở một cái trình tự nào đó, ở một hoàn cảnh nào đó thì chúng ta trở lại, trở lại trạng thái cũ của mình. và chúng ta không sống được thì sự giác ngộ đó chỉ là một sự ý thức, chỉ là sự nhận thức có ý niệm nhất thời thôi, nó không cho phép chúng ta đoạn tận, cái sự đó gọi là đoạn tận phiền não, không thể sống với cái chúng ta đã giác ngộ đâu. Cái mà chúng ta ý đã thức đó. Thật ra cái ý thức mà nó không có ảnh hưởng về lâu về dài trong đời sống thì ý thức đó chưa được giác ngộ. Thật ra nó chỉ là một sự nhận biết dựa trên tư duy, dựa trên ý chí. Và chỉ có bất cứ 1 sự giác ngộ nào mà sau đó ảnh hưởng của nó không thể xoá đi trong đời người. Lấy ví dụ như sự giác ngộ của một vị tu đà hoàn, khi mà thấy niết bàn lần thứ nhất và đồng thời do thấy niết bàn đó thì vị đó vĩnh viễn không còn tham kiền hoài nghi và giới cấm thủ nữa, và vị đó sẽ sống với điều đó cho đến khi vị đó thành tựu cứu cánh giải thoát rốt ráo thì như vậy mới gọi là một vị Thánh (13:46)

[26/08/2021 - 12:52 - photocopy.hongphong]

cho nên các vị biết khoản thời gian này chúng quả là nhanh lắm. Chúng sơ, nhị, tam, tứ, quả, sơ nhị tam tứ thiên, các thần thông ... trong nháy mắt. Còn không có duyên dc thì sao ạ? tóc bạc vẫn còn ngời ở đây.

Cho nên cái giai đoạn thứ nhất là giai đoạn thánh đạo một sát na, và giai đoạn sau là giai đoạn quả, cứ vậy đối xứng nhau: sơ đạo thì sơ quả. Nhị đạo thì nhị quả, tam đạo thì tam quả... " Như vậy con đã trình bày xong về tam đạo.(Thầy Giác Nguyên giảng)

- Thầy trụ trì : chúng ta đã nghe thầy Giác Nguyên nói về đạo quả đối với tâm đạo đối với ... có lẽ quý vị Phật tử thường nghe hoà thượng Tuyên Hoá giảng chúng ta tu tập với đặc tính tu để giác ngộ giải thoát.

Giác ngộ ở đây tức là thấy được niết bàn. Và giải thoát ở đây tức là vượt khỏi những tri sự ràng buộc. Ví dụ chúng ta nói về sơ đoàn, tức là chúng ta đoạn được giới kiền, hoài nghi, giới cấm thủ, tức là chỉ giác ngộ và giải thoát.

Chúng ta nên nhắc lại ở đây một kỷ niệm rất là đặc biệt khi chúng ta nói về tâm siêu thế là: chữ THÁNH ngày hôm nay, trên thế giới giống như chữ THIÊN vậy. Chữ THIÊN có nhiều cách hiểu, chữ THÁNH cũng có nhiều cách hiểu. Và thậm chí ngày hôm nay ở một số tôn giáo như công giáo La Mã thì địa điểm một bậc Thánh còn được tấn phong, được tấn phong như phong THÁNH chẳng hạn. Riêng về đạo Phật khi nói đến một vị Thánh thì có ba thứ (3 thứ này chúng ta phải suy nghĩ rất là nhiều), thứ nhất là vị đó giác ngộ, thứ hai là giải thoát, và thứ ba là sống với sự giải thoát và giác ngộ đó. Ba điều đó là ba điều không thể không có đối với 1 vị Thánh.

Giác ngộ ở đây tức là ở trong 1 giây phút dù rất là ngắn như thầy Giác Nguyên vừa nói, chỉ 1 ánh chớp thôi, chúng ta đi trong đêm đen, chỉ cần 1 ánh chớp loá trong đêm và chúng ta nhìn thấy ở

trước mặt có 1 con đường thì chúng ta sẽ không hồ nghi là cuộc đời này không có con đường. Nhưng chúng ta chưa bao giờ có được ánh chớp đó thì chúng ta vĩnh viễn sống trong sự ngờ vực. Giờ có 1 ánh chớp dù 1 thoáng rất mỏng, 1 thoáng rất nhanh rất nhẹ thì ánh chớp đó cũng nói lên ý nghĩa của sự giác ngộ mặc dù rất là ngắn. Và cái sự giác ngộ đó mặc dầu nói rằng tâm đạo có 2 phận sự nhưng 2 phận sự chỉ trong 1 sát na thôi, giác ngộ cũng có nghĩa là giải thoát. Ví dụ như chúng ta mang một mối hoài nghi trong lòng không biết là chúng ta đang đứng ở cương vị nào. Nhưng khi trời chớp cùng lúc chúng ta thấy con đường là chúng ta thoát đi sự hoài nghi về con đường đó, tức là chúng ta giải thoát khỏi sự hoài nghi. Như vậy là giác ngộ và giải thoát. Nhưng các vị trong Đạo Phật một khi nói đến Thánh quả là giác ngộ - giải thoát. Nhưng sau đó phải sống được với giác ngộ giải thoát đó một cách bất thối, điều đó là một điều rất là đặc biệt.

Chúng ta thường nghe câu nói "giác huệ tự ngộ đáo cảnh phòng đêm". Có thể chúng ta biết được một ý niệm thật đẹp ở trong cuộc sống, và chúng ta không còn nghi ngờ gì, nhưng mà thừa quý vị, khi mà chúng ta ở một cái trình tự nào đó, ở một hoàn cảnh nào đó thì chúng ta trở lại, trở lại trạng thái cũ của mình. và chúng ta không sống được thì sự giác ngộ đó chỉ là một sự ý thức, chỉ là sự nhận thức có ý niệm nhất thời thôi, nó không cho phép chúng ta đoạn tận, cái sự đó gọi là đoạn tận phiền não, không thể sống với cái chúng ta đã giác ngộ đâu. Cái mà chúng ta ý đã thức đó. Thật ra cái ý thức mà nó không có ảnh hưởng về lâu về dài trong đời sống thì ý thức đó chưa được giác ngộ. Thật ra nó chỉ là một sự nhận biết dựa trên tư duy, dựa trên ý chí. Và chỉ có bất cứ 1 sự giác ngộ nào mà sau đó ảnh hưởng của nó không thể xoá đi trong đời người. Lấy ví dụ như sự giác ngộ của một vị tu đà hoàn, khi mà thấy niết bàn lần thứ nhất và đồng thời do thấy niết bàn đó thì vị đó vĩnh viễn không còn tham kiến hoài nghi và giới cấm thủ nữa, và vị đó sẽ sống với điều đó cho đến khi vị đó thành tựu cứu cánh giải thoát rốt ráo thì như vậy mới gọi là một vị Thánh (13:46)

[13/09/2021 - 12:51 - photocopy.hongphong]

Và do đó, ở đây chúng ta nói đến sự giác ngộ, nói đến giải thoát và nói đến cái sự việc chúng ta sống với giác ngộ giải thoát đó. Thật ra bây giờ xin nhờ thầy Giác Nguyên nói về tâm quả. Tâm quả là 1 trạng thái tâm, là hệ quả của kết quả đương nhiên, tất nhiên của tâm đạo sau khi một người đắc đạo chứng quả thì nói về tâm quả.

- Thầy Giác Nguyên: "Kính bạch Thầy trụ trì, kính thưa lớp học. Ở trong Tăng Chi Bộ Kinh Đức Phật Ngài có nói đến 5 Pháp giải thoát.

+ Pháp giải thoát thứ nhất là (tách biệt bình tâm nói tiếp), tức là giải thoát đối xứng. Ví dụ như mỗi lần sanh tâm khởi lên thì dùng từ bi đè xuống, đó là đối xứng giải thoát, tức là dùng 1 cái thiện pháp này để đoạn trừ ác pháp kia.

+ Pháp giải thoát thứ hai là (quyết thông vánh nói tiếp), tức là dùng cái thiện định để đè nén phiền não trong một thời gian dài giống như lấy đá đè đồ như vậy đó. Tức là giống như cách giải thoát thứ nhất phiền não khởi lên lúc nào thì mình đè nén lúc đó.

Cách đè nén thứ hai tức là đè nén lâu dài trong một thời gian lâu - lâu dài như vậy thì là quyết thông.

+ Cách đè nén thứ ba là (sauche ...) tức là giải thoát bằng cách đoạn trừ, đó chính là sự giải thoát của tâm đạo. Tức là tâm đạo trước khi dấy lên ở người nào thì người đó vẫn còn: một là phiền não, hai là một số phiền não. Nhưng Một khi tâm thánh đạo khởi lên ở người nào thì tâm thánh đạo ngay lúc đó đoạn trừ một số phiền não.

+ Còn giải thoát thứ 4 gọi là (quyết phăng...), tức là giải giải thoát một cách an nhiên.

Ở đây chúng tôi nghĩ rằng có lẽ phải dùng thí dụ thôi.

VD Đạo và quả đi liền nhau. Lúc này thầy trụ trì có nói với các vị rồi, trong một sát na mà tâm thánh đạo cùng lúc làm 2 công việc: các vị nghe cho kỹ, đoạn trừ phiền não và thấy rõ Niết bàn. Đó là tác dụng của tâm thánh đạo.

Nhưng thế nào tâm thánh quả? Đây là một văn phòng đang tối, tôi đang nói ví dụ thôi chứ không phải, không thể nào lấy 1 cái vật chất đem so sánh với cái bất khả tư nghi là tâm siêu thế. Một ví dụ khiên cưỡng lắm, nhưng trên nền tảng ví dụ thôi, thì trong một văn phòng tối tăm thế này nó giống như tâm hôn phiền não của mình nó đen tối, lúc đó tôi đem cái đèn vào thì ánh sáng xuất hiện lúc nào thì bóng tối cũng mất đi lúc đó phải không ạ? và bóng tối mất đi lúc nào thì ánh sáng xuất hiện

lúc đó phải không ạ? Nó cùng lúc hay là khác nhau. Các vị thấy được không? Đúng! Cùng lúc phải không. Vậy thì chính là thánh đạo. Cái sự biến mất của bóng tối chính là tâm thánh đạo. Và ánh sáng còn lại mới vừa xuất hiện trong căn phòng đó chính là tâm thánh quả. Các vị nghe kịp không? Tôi giải trình các vị về tâm đạo và tâm quả nó khích nhau chưa? Khích quá đi chứ!. Tiò hết bệnh lúc nào thì tôi khoẻ liền lúc đó phải không ạ. Như vậy nó còn khoảng cách nào giữa cái hết bệnh và cái khoẻ đó không? Đó chính là tâm thánh đạo và tâm thánh quả. Trong 5 cách giải thoát nó có 1 cách giải thoát là (sauche) - là giải thoát bằng cách cắt đứt. Nhưng mà giải thoát này nó vẫn có gắng liền với cách giải thoát thứ hai đó là (wichphan), giải thoát bằng cách an nhiên (18:08).

[14/09/2021 - 12:38 - photocopy.hongphong]

nghĩa là anh mất dĩ nhiên tôi phải OK? Anh phiền não thì tôi biến mất, ok? Rồi còn chưa hết, đó là cách giải thoát thứ 5, đó là (nicsara...)... thì đó chính là Niết bàn. Sự chấm dứt dần đồng hữu duy hay là vô ưu duy Niết Bàn. Trong cả hai trường hợp này đều gọi là Niết bàn, gọi là giải thoát. Hữu duy Niết bàn là chấm dứt hoàn toàn tất cả phiền não, vô ưu duy Niết Bàn chấm dứt hoàn toàn sự tồn tại của của 5 uẩn. Năm uẩn học rồi phải không ạ. Trong lớp mình bây giờ mình có học bài về năm uẩn chưa? Như bữa nào hoà thượng hoặc thầy trụ trì, học chúng tôi nói về 5 uẩn mà các vị có biết 5 uẩn là cái chi không ạ. Đó là nội kích lệ to lớn các thầy ạ. Học rồi mà trả lời 5 uẩn thì chót quớt. Rồi mai một mình còn nghe về đạo quả mình cũng phải biết luôn. Xin thưa với Thầy trụ trì là con đã giải thích và còn chút xíu con xin nói thêm, hồi nãy Thầy trụ trì có cố ý, có vẻ như cố ý gọi cho chúng ta một vấn đề, theo tôi nghĩ phải giải thích tại đây nha các vị.

Tâm thiện là nhân, tâm thiện dục giới là nhân, tâm quả dục giới là quả. Tâm thiện sắc giới là Nhân, tâm quả sắc giới là quả. Tâm thiện vô sắc là Nhân. Tâm quả của vô sắc giới là quả, thế nhưng đối với tâm siêu thế thì khác. Hồi nãy Thầy trụ trì có vẻ chú ý chỗ này.

Tôi xin thưa với các vị như thế này: trên đời này cứ nghe đến nhân quả nhân quả tưởng là giống nhau. Tôi xin thưa là khác nhau. Tôi đem một cây hoa còn sống, các vị nghe cho kỹ nhen, một cây hoa còn sống tôi trồng nó xuống. Ban đầu nó bây lớn này, đó là nhân. Thời gian sau cây lớn, cao lên và nở hoa nở trái tùm lum đó là quả. Vậy đó có phải là một trình tự của nhân quả không ạ? Đúng. Nhưng mà nếu tôi đem cái đèn vào bóng tối thì cái chuyện, cái động tác đem cái đèn vào thì cái đó là nhân, và bóng tối biến mất có phải quả phải không? Nhưng các vị thấy rõ ràng cái nhân quả của trường hợp trồng cây là nhân tạo ra quả. Còn trường hợp thứ hai là nhân dẫn đến quả. Quý vị có thấy nó giống nhau hay khác nhau thấy không. Giống hay khác. (Giống)!. Khác chứ sao giống.

Mặt dầu trên ngôn ngữ mình vẫn kêu là nhân quả, nhưng trên thực tế thì, à, cái trường hợp các vị thế, nhưng nhân tạo ra, các vị hoan hỉ nhớ dùm cái nhen, nhân tạo ra quả. Nhưng đối với tâm siêu thế, tâm đạo thì phải là vậy. Tâm đạo là nhân dẫn đến quả. Nhân dẫn đến quả chứ không phải tạo ra quả. Rất rắc rối. Bởi khi học A di đà các vị thấy ngôn ngữ của mình rất tuyệt đối chặt chẽ không thể nói một cách thờ ơ được. cho nên đó là Thưa thầy trụ trì đây là những gì con tìm thấy phát hiện khai phá ở trong và con mong thầy trụ trì bu mót dùm cho một mớ vấn đề ở trong bài học tâm siêu thế này. Con thấy rất là tuyệt vời! (21:09)

[25/09/2021 - 12:25 - photocopy.hongphong]

Ở đây Chúng tôi xin mời thầy Giác Nguyên nói thêm 1 cái ý nghĩa, đúng ra thì khi chúng ta nói đến thiên sắc giới và thiên vô sắc ạ. Chúng ta nói đến một số phương pháp tu tập.

Lấy VD một hành giả phát triển 5 tri thiên. Trong y học thì vị này sẽ giảm thiểu và cuối cùng có thể chứng nhận được 5 cái triền đại. Và khi chúng ta nói đến đắc đạo chứng quả thì thường thường Phật tử ở đây có một điều rất là lẫn lộn như vậy:

- Thầy Giác Nguyên vừa nói tâm đạo là tâm giác ngộ giải thoát, tức là thấy được Niết Bàn, và đoạn được kiết sự, vừa thoát được kiết sự. Nhưng có một số diễn tả trong kinh điển, diễn tả đó thay vì nói đến sự giác ngộ là thấy rõ Niết bàn, thì nói đến sự Giác ngộ đó là thấy rõ chân tướng của Phật Pháp. VD trong kinh thường có một câu nói như vậy: "là một vị Thánh nhân đã đoạn tận phiền não thì vị đó pháp nhãn sanh khởi, biết rằng cái gì nó sanh thì phải diệt. Đối với một người học Phật và nghe cái chuyện nghe thấy Pháp nào có sanh có diệt và thấy Niết bàn thì không có cái gì lớn chuyện để mà đặt vấn đề hết, và cái nào cũng là thấy thôi. Nhưng mà chúng ta ở đây chúng tay thấy hai cảnh giới hoàn toàn khác nhau. Khi mà thấy thế gian này cái gì có sanh tức có diệt và pháp giải khởi lên

như vậy, không còn mọi sự vướng mắc ở thế gian này nữa thì quả thật đối tượng đó là thế gian. Nhưng mà rồi ở trong tâm đạo ở đây chúng ta thấy rõ ràng đối tượng là sự giác ngộ, đối tượng là Niết bàn là pháp xứng thế gian, Niết bàn không có cái gì sanh - không có cái gì. Thầy Giác nguyên sẽ giải thích cho quý vị biết rằng cái tâm đạo thấy được chân tướng của thế gian hay là thấy rõ pháp xuất thế gian.

* Thầy Giác Nguyên: chúng tôi xin thưa với Địa chúng rằng, nói các vị đừng giận ghen. Cái con người mình nó hay sống bằng cảm giác nhiều quá đi. Tui dạy được các vị rất là vui đó nhưng phải tính là nếu không có mấy câu hỏi này đó thì biết các vị bóc nhả bao nhiêu, và tui nghĩ rằng nếu mình ghi âm được các học pháp này, thì các buổi giảng này rất là tuyệt vời. Bởi vì có những cái tui cũng tha thiết muốn cho Phật tử biết hết tron đó, tui đâu làm gì nữa! Ngày xưa tui giảng một mình mấy cái này tui không nhớ ra được, cho nên nói các vị đừng có giận là tui cũng nghĩ có dịp có lớp học như thế này, cho nên tui bỏ qua không nói đến, nên là thiệt thòi rất là lớn cho các vị nhất là những ai có ý muốn tu thiền.

Tôi xin thưa với Thượng toạ trụ trì như thế này: hồi này Thầy có hỏi các pháp thế gian là vô thường, khổ, khổ nhẹ. Nhưng mà còn cái chứng ngộ Niết bàn ấy khi mà mô tả về cái cảnh giới chứng đắc của Thánh trí thì Đức Phật luôn luôn mô tả thế này.

"Lúc bấy giờ vị ấy với pháp nhãn tâm tịnh trở lên ni trần vô cấu vị ấy biết rằng phàm những pháp nào trót sanh ra đều phải bị đoạn diệt. Thì thấy trí huệ như vậy thì sao gọi được chân tướng vạn pháp. Vạn - ở đây gọi là tất cả đó mấy bạn thấy được chân tướng của vạn pháp. Rồi làm sao thấy được Niết bàn. Con xin thưa với cách hiểu của con thôi. Khi ... thầy trụ trì đưa hay một người nào đó trong lớp này đưa cho con một đồng tiền, không phải đưa mà là cho con sờ vào một đồng tiền, ở Việt Nam không biết các vị có biết 2 mặt của đồng tiền không ạ? Các vị đi Mỹ lâu quá không biết có còn nhớ một mặt hình và một mặt số. Mặt hình là mặt bông lúa và mặt số là con số 1, số 5,.. phải không ạ. Vậy thưa các vị trụ trì hoặc ai đó cho con sờ vào đồng tiền, khi con sờ vào cái mặt này thì con hiểu luôn là nó có mặt kia. Và khi con bước vào gia đình của ai đó, con chỉ cần con nhìn một người, con nghe nói nhà này có ba mẹ thì con nhìn ba thì con biết là, con chỉ cần nghe nói là con biết, chỉ cần nghe chữ Mẹ là mình biết có người nào đó là Ba rồi, phải không ạ? Vì không có Ba sao có người nào đó là Mẹ phải không ạ? Cho nên khi nào nghe nói đây là Ba của tôi thì người ta hiểu rằng sẽ có một người mà tôi gọi là Mẹ, phải không ạ? Và khi nào tôi gọi Mẹ của tôi thì họ phải hiểu ngầm rằng là có một người nào đó là Ba của tôi. Chẳng có lý nào có một người nào đó là Ba của tôi mà tôi không có người nào đó gọi là Mẹ!. Niết bàn cũng vậy, chúng ta hiểu như vậy. Hoặc tất cả những các pháp nào trên thế gian này đều là tâm sở hữu sắc pháp, sắc uẩn, thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn, cảnh sắc, cảnh thanh, cảnh khí, cảnh vị, cảnh xúc, cảnh pháp. Tất cả các pháp thế gian này, tôi xin thưa với đại chúng nhà lầu xe hơi, siêu hơi hay eo ời cho nhiều thì tất cả toàn bộ con người và máy móc, vũ trụ hay trái đất hành tin này đều nằm trong sáu ấm thôi: cảnh sắc, cảnh thanh, cảnh hương, cảnh vị, cảnh xúc, cảnh pháp. Cái đối tượng để mà mình Thấy. Đối tượng để mình Nghe. Đối tượng để mình ngửi. Đối tượng để mình ném. Đối tượng để mình tung và mình suy nghĩ. Trên đời này hoàn toàn không có MỘT. Tôi xin nói thật chậm để các vị thấy- hoàn toàn không có một cái gì mà nó nằm ngoài la sát các vị nha. Các vị thấy có không ạ. Không có!. Không có cái gì mà nó nằm ngoài la sát hết tron á. Vâng!. Với một cái vị mà họ chứng đạt được tâm thánh đạo thì vị đó sẽ hiểu rằng tất cả những gì đã trót sanh ra đời, chữ "tất cả" đây nó có nghĩa là 6 cảnh nằm bên người đó, cái gì nó đã có sanh ra thì nó có biến mất. Cái gì nó có nhân tạo thì nó sẽ có nhân diệt. Cái gì nó có nhân tạo ra nó thì nó có nhân biến mất đi. Vị đó phải hiểu thêm 1 chuyện rằng cái thực tánh - tức là cái cục tròn mà lớn nhất bằng kia là thì vị đó biết rằng nó không phải được tạo ra, chữ tạo - nó không được tạo ra bởi bất cứ một dòng loại nào hết mà nó là chỗ dẫn đến sự chấm dứt 5 uẩn, sự chấm dứt các uẩn. (27:52)

[13/10/2021 - 12:48 - photocopy.hongphong]

Tôi nói một các tóm tắt, các vị cứ nghĩ toàn bộ cái con người của mình, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và tất cả những đối tượng của mắt, tai, mũi, lưỡi, thân. Mười hai cái này - nó được các nhân, các duyên của đời quá khứ tạo ra. Các vị nghe kịp không. Và chính vì nó được các nhân các duyên quá khứ tạo ra cho nên mắt, tai, mũi, lưỡi, thân đang vô thường, đã vô thường và sẽ vô thường. Và cảnh sắc,

cảnh thính, cảnh khí ... cũng đang vô thường, đã vô thường và sẽ vô thường. Tuy nhiên đối với một người đã đoạn trừ phiền não rồi thì giống như một ngọn đèn đã tắt, các vị nghe kịp không? thì cái phiền não nó hết cũng giống như ngọn đèn hết dầu tim nó lũng, nó không còn cháy được nữa thì sao? chúng ta không thể thấy ngọn lửa nó đi về đâu. Và các sự tắt đi, sự biến mất của ngọn lửa đó chính là cái chỗ dẫn đến của cái chuyện hết dầu. Cái ngọn lửa được tạo nên bởi dầu, còn cái sự tắt đi của ngọn đèn nó được tạo nên bởi sự hết dầu. Hai trường hợp này giống nhau hay khác nhau. Một bên là ngọn lửa có mặt từ sự tác động của dầu. Một bên là ngọn đèn tắt đi từ sự tác động của chuyện hết dầu. Nó khác nhau chứ phải không ạ?

Cái vấn đề trước: ngọn lửa có mặt vì sự tồn tại của dầu. Ở đây vấn đề được đặt trên cơ sở của cái có.

Còn cái vấn đề thứ hai: sự biến mất của ngọn lửa chính là nó đi ra từ sự hết dầu thì vấn đề này được đặt trên cơ sở của cái không, đúng không ạ? Nó đã không thì làm sao nó vô thường khổ vô ngã được. Cho nên đối với các vị chiến thắng chỉ cần vị đó hiểu được phạm cái gì có sanh ra thì có diệt. Từ đó suy ra cái gì không có nhân tạo thì cái đó cũng không có nhân diệt thì đó là cách hiểu của con.

Thầy trụ trì: "ở trong kinh Pháp cú có một câu Phật ngôn rất là đơn giản mà chúng ta có thể dùng để kết thúc cho bài chương trình này, Đức Phật ngài nói rằng: Như Lai tuyên bố trong tám thân nhỏ bé này ở trong nguyên vẹn là dài một sai tay. Sự khổ, nhân khổ, sự diệt khổ và con đường đưa đến sự diệt khổ". Tại sao chỉ một tám thân nhỏ bé này mà có cả sự khổ và sự diệt khổ. Sự diệt khổ chỉ khác là Niết bàn thô và Đức Phật nói là tất cả đều nằm ở tại đó. Tại vì cái việc mà trong một ngọn đèn, cái cháy và cái tắt cũng chỉ từ một thứ mà ra mà thôi. Do đó quý vị thỉnh thoảng nghe một quan điểm rất là lạ đạo Phật gọi là bất nhị.

Bất nhị tức là không có hai. Một nhị tưởng đâu là trầm luân sanh tử đó là một vật thể và Niết bàn là một vật thể nhưng mà thực sự nó không phải như vậy. Niết bàn chỉ là một sự thành tựu, đó là một cách nhìn một cái cảnh dập tắt phiền não. Năm điểm này chúng tôi có 1 chuyện vui để kể quý vị nghe để thay đổi không khí một chút đó là :

- Tại Phật Quang Sơn là một ngôi chùa rất là danh tiếng của Đài Loan. Ở đó có xây một cái cổng rất là lớn, rất là đẹp để tên là Bất Nhị Môn. Từ cái quan niệm về bất Nhị có mấy người đi hỏi sao lại đặt tên Bất Nhị Môn, thì hoà thượng mới nói là theo hoà thượng nghĩ là thế giới không hoàn tất được cái cổng đẹp như vậy nên gọi quá là Bất nhị môn.

Chúng tôi mời Thầy Giác Nguyên nhắc cho quý vị một vài điểm mà quý vị không thể quên được khi hỏi về tâm siêu thế, là chúng ta có nhiều từ ngữ để nói về các tầng Thánh đạo, thánh quả. Lấy VD như chúng ta nói về sơ đạo, nhị đạo, tam đạo, tứ đạo. Rồi sau đó chúng ta nói là tu đà hoàn, tứ đà hàm, a na hàm, a la hán. Rồi chúng ta nói đến nhập lưu, thất lai, vô sanh quả.

Lấy VD như quả tu đà quờn. Thì sơ đà quờn gọi là sơ đạo, sơ quả, và cũng gọi là quả thất lai cũng gọi là quả nhập luân nữa.

Chúng ta có tới 12 từ ngữ và nhiều hơn nữa để chỉ cho 4 đạo, 4 quả.

Chúng ta nói Thầy Giác Nguyên ôn lại cho quý vị một chút để có khái niệm giải thích tại sao giác ngộ lần đầu tiên gọi là sơ quả. Chữ tu đà quờn bắt đầu bằng ý nghĩa nào? Tại sao gọi là thất khai và gọi là quả lạc dung

[02/06/2022 - 12:35 - tranngocdiu.nt]

Ở đây nó chỉ có tính cách là chuyên môn về từ ngữ chút thôi nhưng mà nếu chúng ta không đi qua đoạn này thì chúng ta không thể đi qua đoạn kế được.

Kính bạch thầy trụ trì, kính thưa lớp học. Chúng tôi hy vọng rằng mai mốt, hôm trước có một số Phật tử tôi không nhớ tên đề nghị rằng nên có 1 cái máy thu cho tốt để có thể những người mà họ không tiện thu đó ghi lại mấy cái này tôi nghĩ rằng tại tôi cũng có ngồi xe 1 số Phật tử tôi thấy rằng lúc lái xe họ vẫn có thể nghe được. Trong lớp mỗi tuần quý vị chỉ gặp chư tăng có 1 ngày thôi thì không nhớ được nhưng mà nếu không nhớ được cái này thì rất là kẹt cho cái người hướng dẫn, tôi xin thưa với lớp học như vậy. Cho nên nếu được mình nghiên cứu cái cách nào đó để mà mình xem càng nhiều càng tốt. Không phải cái lớp này có mặt của tôi tôi khuyên các vị xem không phải như vậy, ý tôi muốn nói rằng lái xe mà nghe cái này nó đỡ cho cái người dạy ghê lắm. Mỗi lần các vị lái

xe các vị mới nghe được, nghĩ thôi mình nghe cái này mình cũng làm ơn cho ông mà. Thì bây giờ tôi xin trả lời từng vấn đề 1 của thầy trụ trì như thế này.

[15/06/2022 - 12:04 - tranngocdieu.nt]

Thứ nhất được gọi là Thánh (ở đây chúng ta sẽ nói thật chậm) chỉ có 4. Đó là từ vị Chánh Đẳng Chánh Giác cho đến các vị Thánh tăng nhỏ nhất. Tôi thấy không biết ở Thái Lan có in lộn không tôi thấy đề chỉ có con số 5 thôi. Thôi kệ mình lấy con số 7 đi. Khi mà tôi gặp con số 5 tôi cứ coi tới coi lui tôi cũng thấy có con số 5. Từ Đức Phật cho đến vị Thánh A la hán 7 tuổi. Trên đời này có bao nhiêu Thánh nhân đi nữa thì cũng chỉ có 4 hạn thôi. Gộp lại chỉ có 4 thôi: Sơ quả, nhị quả, tam quả và tứ quả. Còn cái đạo ở đây tôi nói cho quý vị dễ hiểu - mình cứ hiểu nôm na mai mốt tôi sẽ nói rõ hơn. Đạo là cái tiền đề của Thánh quả. Trước khi anh muốn trở thành sơ quả anh phải trải qua sơ đạo. Anh muốn trở thành nhị quả anh phải trải qua nhị đạo. Trước khi anh trở thành tam quả anh phải trải qua tam đạo. Mình tạm gọi cái nhị đạo là cái ngạch cửa, còn từ cái phần đó trở vô là tam quả. Không thể từ phàm mà nhảy lên, cũng như không thể từ Thái tử Sĩ Đạt Đa mà nhảy lên làm Phật Thích Ca, chuyện đó không có. Trí tuệ của Đức Phật có cao siêu có sâu và rộng. Từ phàm mà muốn qua A la Hán phải trải qua giai đoạn thứ nhất ta gọi là sơ quả. Sơ trong tiếng Hán nghĩa là đầu tiên, tức là cái tầng Thánh đầu tiên, vị đó vĩnh viễn không bao giờ bị sân kiến, hoài nghi và giới cấm thủ nữa. Sơ ở đây có nghĩa như sơ ngộ tức là mình gặp nhau lần đầu tiên. Sơ quả tức là tầng Thánh đầu tiên và tầng Thánh này còn được gọi là thất lai có nghĩa là vị này không còn trở lui các cõi dục giới quá 7 lần. Có nghĩa là ra khỏi dục giới có thể trở lui bao nhiêu lần cũng được. Nhưng mà nói bao nhiêu nhiều chứ cũng không được quá lâu. Thí dụ như đức Trời Đế Thích hiện giờ hoặc như và Visakha, ông Cấp Cô Độc. Bà Visakha thời Đức Phật Thích Ca mình đó bà chứng sơ quả tức là tu đà hoàn. Thì trong kinh nói bà chứng xong bà lên trên trời Đâu Xuất bà ở trên, bà ở cho hết tuổi Đâu Xuất bà mới đi về cõi vô phiền (tức là mấy cõi Phạm Thiên : vô phiền, thị hiện, thiện kiến và sáng cứu cánh chạy ra bà ở đó 8 kiếp lận). Còn Đức Trời Đế Thích hiện giờ thời Phật Thích Ca là ông chứng tu đà hoàn. Trong kinh nói hết kiếp Đế Thích bây giờ ông trở xuống làm một vị Chuyển Luân Thánh Vương ông đắc tư đà hàm - nhị quả. Ông trở lên trên làm Đế Thích 1 lần nữa ông đắc tam quả là đã 3 kiếp rồi đứng không ạ, ông ở trên 5 cõi Tịnh Cư nữa là 8 kiếp, qua khỏi cõi dục giới thì không có kể. Sơ quả còn được gọi là thất lai có nghĩa là vị này có luân hồi có dễ dui cách mấy đi nữa thì cũng không có trở lui các cõi dục giới quá 7 lần - Đó là điều thứ nhất. Mà nếu kể thêm nữa thì thất lai có bao nhiêu trường hợp. Có những vị thất lai là ithupatisotachami tức là vị đó chứng sơ quả lúc nào kiếp nào thì cũng Niết Bàn trong kiếp đó, rồi trường hợp thứ 2 gọi là colancorasotagami tức là vị đó luân hồi từ kiếp thứ 2 cho đến kiếp thứ 6. Còn có hạn thất lai thứ 3 mà tôi nghĩ Phật tử đây nếu có đắc thì lọt vô cái hạn đó gọi là sactakhaparamo tức là thất hữu nhập lưu tức là chơi đủ 7 kiếp, còn tái sanh được là cứ rắng vét phiền não là chơi cho cạn tàu ráo máng luôn, còn nước còn tát, còn phiền não là còn luân hồi. Thất hữu dự lưu. Còn người ta tu bậc trung là gia gia dự lưu tức là người ta đi từ kiếp thứ 2 đến kiếp thứ 6 thôi tức là 3,4 5 là người ta đã đắc rồi. Còn những bậc dữ dội như hòa thượng, sư trụ trì hoặc như tôi đắc dự lưu kiếp nào là đắc A la hán hiệp đó. Còn có 1 vài vị hơi khá khá xiu như bác Hoa giúp tôi nhiều bác là gia gia nhập lưu đắc từ kiếp thứ 2 đến kiếp thứ 6. Còn tướng các vị còn lại tôi nghĩ là thất hữu dự lưu - có nghĩa là còn phiền não còn cứ luân hồi. Còn phiền não còn sa đọa.

Trường hợp thứ 2 gọi là nhị quả tức là tầng Thánh thứ 2 tiếng Pali gọi là sakadagami. Chữ sakada là 1 lần + agami là trở lại. Sakadagami là còn trở lại 1 lần. Là trở lại đâu ạ - trở lại cõi dục giới 1 lần. Không được nhiều vì sao? Vì sao vì vị này trong kinh nói phiền não nó giống như ngọn đèn mà nó đã gần hết nhưng mà chưa hết, còn 1 chút vậy nên trở lại chút xíu. Các vị được xem là nhị quả, là tầng thánh thứ 2 cũng được gọi là tư đà hàm. Các vị nên nhớ chữ tư đà hàm là chữ âm từ chữ Phạm là sakadagami tức là người còn trở lại 1 lần nữa và chỉ 1 mà thôi.

Còn tam quả là tầng thánh thứ 3 kể cả vị Chánh Đẳng Giác như Đức Phật cũng phải trải qua cái tầng này mới thành Phật chứ Ngài không có tài hoa gì mà Ngài bỏ cái này hết tron, không có chuyện kỳ cục vậy. Tam quả là tầng Thánh thứ 3 còn A na hàm là chữ phiền âm từ chữ annagami. Anna tiếp đầu ngữ không, mang nghĩa phủ định là không có nghĩa là không trở lui cõi dục giới nữa

mà là đi luôn. Tam quả ở kiếp nào thì từ kiếp đó đi thẳng lên cõi Phạm Thiên luôn chứ không bao giờ trở lui cõi dục giới nữa. A na hàm cũng gồm có rất nhiều hạn.

[17/06/2022 - 12:40 - tranngocdieu.nt]

Có những vị chứng A na hàm kiếp nào, chứng lúc nào, ở đâu thì chứng A la Hán luôn lúc đó.

Có những hạng phước và huệ kém - phước tức là ba la mật, huệ tức là thánh trí còn non. Chính vì phước huệ còn kém cho nên vị này phải sanh về trên cõi Phạm thiên, ở trên đó một thời gian mới đắc. Phân làm 3 hạng (đúng là 5 hạng nhưng kể 3 hạng cho dễ nhớ). Hạng thứ nhất Sanh lên cõi phạm thiên nào đắc ngay cõi Phạm thiên đó không cần phải vất vả. Hạng thứ hai hữu hành bát Biệt Bàn - hành trong Pali là santharika có nghĩa là sự khổ cực - tức là từ cái cõi này lên trên phải tu thiền dữ dội lắm mới Niết Bàn được. Hạng thứ ba phải vất vả lắm mới đắc A la hán.

Hạng thứ 4 là chứng quả A la hán. Người ta nói A la hán là vị bẻ gãy hết tất cả những cái cãm xe đó. Cái người mà xứng đáng nhận tất cả sự cúng dường của nhân thiên - chư thiên và nhân loại thì gọi là A la hán gọi là Ứng Cúng.

Từ Phật Chánh Đẳng Chánh Giác xuống tới vị Tu đà hoàn 7 tuổi thì cũng chỉ có 4 tầng thánh thôi. Nhưng mà sở dĩ có 40 tâm siêu thế là như thế này. Hôm trước mình học tâm dục giới chưa ạ, sắc giới mình học rồi, vô sắc mình học rồi. Thì như vậy lớp học cũng đồng ý với tôi một điểm rằng là trước khi trở thành 1 vị thánh thì chúng sanh phàm phu đã sử dụng rất là nhiều tâm phải không ạ. Cái người ở trình độ cao thì họ sử dụng tâm sắc giới và vô sắc giới, trình độ thấp thì họ xài tâm dục giới. Chúng ta có thể nói rằng giống như một người giàu với một người nghèo, giàu nghèo thì ai cũng ăn uống như nhau nhưng người giàu thì cái xe họ xài phải xe khác, họ ăn bữa ăn khác với người nghèo. Người nghèo suốt ngày chỉ có hambeger. Mục đích tôi là lên Cali, các vị cũng đi lên Cali giống tôi nhưng mà tôi nghèo quá tôi đi xe bus, còn như thầy trụ trì hoặc hòa thượng thì các vị đi máy bay. Nhưng mà đến Cali rồi thì sao ạ, 3 vị đều giống nhau. Có nhgia4 là thầy trụ trì có mặt ở chùa Suy Như Trí, hòa thượng cũng có mặt ở chùa Suy Như Trí và tôi cũng ở chùa Suy Như Trí. Nhưng mà có đều trụ trì với sư huynh phước nhiều ở phòng của Suy Như Trí còn tôi thì ở phòng restroom của chùa Suy Như Trí. Nhưng mà đường đi thì khác nhau, khi đến nơi thì 3 vị đều đạt ở cảnh giới giống nhau đó chính là tới được chùa Suy Như Trí, mà cái phương tiện đến thì khác nhau. Thì đó là lý do tại sao có 40 tâm siêu thế. Có những người trước khi họ chứng được sơ quả họ là người chưa có tu thiền định gì hết. Trường hợp thứ 2 có những người trước khi mà họ chứng sơ quả. Nói chung trước khi họ chứng thánh quả trong bất cứ tầng nào trong 4 tầng họ đã là người đắc được sơ thiền rồi. Trước khi chùng là họ đã đắc thiên hay là chỉ đắc được có sơ thiền thôi thì những người này khi họ đắc quả rồi thì đạo quả của họ được gọi là thí dụ như họ đắc tam quả đi nhưng trước đó họ có chứng sơ thiền rồi thì ta gọi là tam quả sơ thiền. Còn nếu trước đó mà họ chưa có chứng gì hết tron hết tội mà họ đắc tam quả vẫn gọi là tam quả sơ thiền. Lý do? là bởi vì trong kinh nói rằng tín, tấn, niệm, định, tuệ là 5 thành tố cực kỳ quan trọng để cho 1 vị thánh nhân đoạn trừ phiền não. Mà để có được một cái nội tâm thanh tịnh đủ để đối kháng và đoạn trừ phiền não dứt khoát vị này phải có một khả năng dàn xếp phiền não tối thiểu tương đương với vị chứng sơ thiền. Lần trước thấy trụ trì đã giải thích cho chúng ta rồi là muốn chứng sơ thiền chúng ta phải thành tựu được 5 chi thiền và đè nén được 5 triền cái. Thì chỉ có trình độ định tâm như vậy đó tối thiểu cũng phải là trình độ của vị sơ thiền, với sức mạnh đó chúng ta mới được đắc. Ví dụ như 1 cái vé đây lên Cali là 200. Thầy trụ trì, hòa thượng có 200 thầy bỏ ra 200, trường hợp như tôi không có tiền mà nếu như tôi muốn đi máy bay thì có đi được không? Tôi không có 200 nhưng mà tôi có thể lấy 200 của sư huynh tôi bởi vì tôi và sư huynh là anh em ruột cho nên cái của sư huynh là của tôi. Cho nên cái chuyện mà tôi đi máy bay thì cũng đi y như sư huynh thôi nhưng mà nếu ai đó là người nội bộ sẽ hiểu rằng 200 đó được trả trong cái bill của sư huynh. Nhưng mà về cơ bản lấy hình mà chụp, lấy camera mà quay thì tôi vẫn đường bộ bước ra phi trường, vẫn đường bộ bước vào phòng cách ly và vẫn đường bộ bước lên phi cơ, vẫn đường bộ ngồi xuống, và vẫn đường bộ bước ra khỏi máy bay, nhưng mà có điều 200 đó không phải là 200 của tôi. Thì trường hợp này cũng vậy, vị đó tuy không phải là người chứng sơ thiền, chưa từng chứng sơ thiền trước khi đắc quả nhưng ngay lúc đó anh phải vận dụng một cái trình độ tâm linh sạch sẽ ngon lành, không lẩn cấn, không lộn cợn tối thiểu cũng tương đương với một người đã chứng sơ thiền. Do đó cái người trước khi chứng thánh quả, thánh đạo đầu

chưa có chứng gì hết, chưa chứng tầng thiên nào hết hoặc là chỉ chứng được sơ thiên thôi. Thì 2 trường hợp này thánh đạo thánh quả của vị đó được gọi là thánh đạo sơ thiên, thánh quả sơ thiên. Nếu mà trước khi chứng quả chứng đạo mà vị đó chứng được nhị thiên rồi thì ta cứ lấy tầng thiên đó cộng vào cái tầng thánh đạo mà vị đó chứng thì ta gọi đó là nhị đạo nhị thiên, nhị đạo tam thiên, nhị đạo tứ thiên, sơ đạo tam thiên.

[18/06/2022 - 12:47 - tranngocdieu.nt]

Các vị đọc kinh tạng thì các vị nghe thấy 2 chữ tâm giải thoát và tuệ giải thoát. Khi chúng ta nói tâm giải thoát là chúng ta nói đến sự thành tựu các tầng thiên: sơ, nhị, tam, tứ thiên. Ở đây chỉ nói đến trình độ tâm linh về cái tâm lực dựa trên tâm, tứ, hỷ, lạc, định. Chứng đạt 5 pháp đó thì nó làm giảm được 5 triền cái gọi là tâm giải thoát. Rồi chữ tuệ giải thoát được nói đến 4 đạo và 4 quả đó là tuệ giải thoát. Tại sao gọi là tuệ giải thoát? Tại vì đó là trí tuệ thấy Niết Bàn để đoạn tận kiết sử. Và có trường hợp tâm giải thoát và tuệ giải thoát gặp nhau chúng ta mới thấy có 40 tâm siêu thế. Ở trong trường hợp này một vị chứng tuệ giải thoát đầu nghèo nhất - là ở mức độ thấp nhất thì vị đó cũng đạt được đúng độ tâm giải thoát của một vị sơ thiên. Bất cứ một vị nào mà chứng đạt tuệ giải thoát đầu không có tu thiên đi nữa thì cũng tương đương với vị sơ thiên. Do vậy chính có 8 tuệ giải thoát gồm 4 đạo, 4 quả nhân cho 5 tầng tâm giải thoát chúng ta có tất cả là 40 tâm siêu thế. Đó là bài tóm lược điều mà thầy Giác Nguyên vừa nói liên quan đến đạo và quả.

Chúng tôi ở đây xin đề cập đến quý vị một cái ý niệm khi mà chúng ta nhắc đến dục giới, sắc giới và vô sắc giới. Đa phần là chúng ta chỉ nhắc đến cõi, chúng ta nhắc đến ý niệm về không gian nhưng mà thật sự khi dùng đến chữ awacara hay là chữ giới, dục giới, sắc giới, vô sắc giới và siêu thế thì không gian nó trở nên rất nghèo nàn, hạn hẹp mà thậm chí chúng ta không thể tránh được. Chúng tôi lấy ví dụ là hồi chúng tôi còn nhỏ chúng tôi có đến một ngôi chùa là chùa Pháp Bảo có vẽ cái bản đồ mà cái bản đồ đó ngày hôm nay thỉnh thoảng quý vị qua bên chùa Tàu hoặc là qua một vài nơi họ vẫn in cái bản đồ Tam giới. Đó là dục giới nằm ở dưới, dục giới thì có 4 cõi khổ: địa ngục, nga quỷ, a tu la, súc sanh, loài người. Rồi trên là 6 cõi trời dục giới, ở trên nữa là các cõi sắc giới và ở trên nữa là vô sắc giới. Nhưng mà khi nói đến vô sắc thì không còn có ý niệm về không gian nữa. Khi nói đến vô sắc không thể nói ở trên, ở dưới, ở giữa, xa gần bởi vì nó không có sắc quý vị đồng ý không. Chỉ khi nào chúng ta nói về cái thế giới về không gian chúng ta mới nói nó nằm ở trên, ở dưới, trong ngoài, chật hẹp... Nhưng mà khi nói đến Niết Bàn thì chỉ là cảnh giới của tâm thôi chứ không còn có cái ý niệm về không gian nữa. Mà Phật tử thường nghe nói đến dục giới, sắc giới và vô sắc giới thì quý vị thường liên tưởng rằng đó là 4 cái giống như chúng ta nói cõi này là cõi Người, cõi Tiên rồi cõi Phật và cõi dưới địa ngục là thế giới riêng. Và điều này nó tạo ra một cái nhìn rất mới mẻ trong cái nền văn hóa Phật giáo và cái trình tự giải thoát giác ngộ tiến hóa của chúng sanh được hiểu theo con đường tu tập nó chính là một cái sự tu dưỡng khả dĩ đổi trị phiền não và tiến trình này được diễn tả một cách hết sức là minh bạch rõ ràng. Ví dụ như chúng ta sống trong cõi dục giới thì chúng ta đều nói đến 5 triền cái đó là tham dục, sân hận, hôn trầm thụy miên, phóng dật, hoài nghi... 5 triền cái này chúng ta nói đến tâm sắc giới và thiên vô sắc giới thì chúng ta nói đến tâm, tứ, hỷ, lạc, định và khi chúng ta nói đến 4 đạo và 4 quả thì chúng ta mới nói đến sự đoạn tận của các kiết sử, các thăng thúc trói buộc chúng ta trong cuộc đời này. Những điều này khi được đề cập đến, được diễn giải ở đây hoàn toàn không có một cái khái niệm ràng buộc nào đối với không gian hết. Một lần vua Milanda hỏi ngài Na Tiên Niết Bàn ở đâu thì ngài Na Tiên nói rằng bất cứ ở nơi đâu. Nếu quý vị ở tại Hy Lạp mà quý vị chứng quả Niết Bàn thì ở đó Niết Bàn. Nhưng mà Niết Bàn không phải là một ý niệm về không gian nó nằm ở đây và ở kia được. Do vậy ở đây điều mà chúng ta nên định cho rõ ràng. Quý vị đã học về tâm gồm có bao nhiêu tâm chúng ta đã học qua? Gồm có tâm bất thiện gồm có 14, tâm tịnh hảo là 25, tâm vô nhân là 15, tâm siêu thế là 40. Tổng cộng là 121 tâm. 121 tâm này đúng là 121 nhưng thật sự nó chỉ có 1 thôi. Không biết thầy Giác Nguyên có giảng cái đó cho quý vị nghe chưa vậy.

Chúng tôi thưa với quý Phật tử kinh nghiệm học vi diệu pháp như vậy. Có đôi lúc quý vị đến đây quý vị thấy anh em chúng tôi giảng vi diệu pháp quý vị nói các thầy sao mà có trí nhớ tốt quá. Thật sự trí nhớ chúng tôi giống như quý vị thôi chỉ có điều là khi mà quý vị đi dạy thì quý vị sẽ nhớ nhiều, còn quý vị chỉ ngồi nghe quý vị sẽ rất là khó nhớ. Tôi nghĩ như vậy. Quý vị chỉ đi dạy 1 năm thì quý

vị sẽ nhớ rất là nhiều bởi vì bắt buộc chúng ta phải nhớ. Những cơ sở tuy là nó được trình bày như vậy nhưng mà ở trong học vi diệu pháp nó luôn luôn có một cái cạm bẫy. Giả sử như chúng ta nói rằng sắc pháp có 28 sắc pháp. Quý vị nhìn thấy có 28 sắc pháp rõ ràng nhưng thật sự nếu mà quý vị nghĩ rằng 28 sắc pháp là 28 loại sắc khác nhau thì điều đó là hiểu sai. Như khi chúng ta nói tâm có 121 chug1 ta tính rằng có 121 loại tâm riêng biệt thì chúng ta cũng hiểu sai. Đó chỉ là liên quan đến cách trình bày, thực ra tâm thì chúng ta chỉ tính có 1 trạng thái. Sở dĩ mà tâm có sự khác biệt được chia ra loại tâm này loại tâm khác thì quý vị biết tại sao không? Là tại vì những cái thành tố của tâm. Thành tố của tâm là gì? Thành tố ở đây tức là tâm sở. Chúng ta biết rằng khi nói đến tâm thì cũng giống như chúng ta nói đến nước. Nước ở trong 1 thể tính thuần nước thì nó là một thôi và chúng ta có thể làm nó là nước chanh, có thể làm nước đường, nước này, nước kia nhưng mà thật sự nó chỉ có một thứ nước mà thôi. Tâm thì nó đi với các tâm sở nó tạo ra như vậy. Nhưng mà ở đây có 1 ý niệm quý vị nghĩ rằng có một thứ tâm khi nó đi với này khi đi với kia cũng không phải như vậy. Giống như là chúng ta nói chỉ có một loại nước nhưng mà không phải nước này và nước này có cùng một thứ mà quý vị pha cái này cái kia vào mà nó trở thành nhiều thứ nước khác nhau. Chúng ta nói đến một cái thể tánh. Khi mà nói đến cái thể giới về A tỳ đàm đồ khi chúng ta cần một chút tưởng tượng giống như trường hợp chúng ta phân loại. Chúng tôi thường đề cập với quý vị là ở trong số người đang có mặt ở đây chúng ta có thể phân chia ra nhiều loại, nhiều hạng người. Chúng ta có thể nói rằng phòng có 60 người thì có 20 người lão niên, 40 người trung niên. Rồi ở đây lớp học có 45 nữ, 15 nam. Rồi chúng ta có bao nhiêu người là người Việt Nam mới qua, bao nhiêu người đã qua năm 75 chẳng hạn. nếu mà đem tất cả những thứ đó cộng lại thì chúng ta thấy không còn là số 60 nữa mà nó có thể là rất nhiều hàng trăm này qua trăm kia tùy theo cách phân chia của chúng ta. Nhưng mà thực sự là ở mỗi người chúng ta phân thành 1 loại thành ra có thể kể ra ở nhiều trường hợp khác nhau. Thì tương tự như vậy khi mà chúng ta phân loại tâm hay là tâm sở chúng ta sẽ thấy một cái hệ thống tương ứng rất là li chi. Tâm nào đi với tâm sở nào. Và những tâm sở nào đôi khi nó đi với tâm thì nó tạo ra tâm gì. Chúng tôi không biết là trong những lớp học trước chúng ta đã nói về tâm và tâm sở tương ứng chưa?

Chúng tôi nhắc một điểm là ở đây nó đòi hỏi chúng ta một chút sự tưởng tượng khi mà chúng ta nói đến sự tương qua giữa tâm và tâm sở. Thứ nhất là tâm và tâm sở nó là pháp đồng sanh. Đồng sanh tức là khi mà cái tâm nó hiện diện thì ở trong đó nó đã có những thành tố những đặc tính của nó vậy. Và nó đồng biết một cảnh. Không có trường hợp mà quý vị nghe nói là có một số Phật tử giảng về giả sử như là tưởng là biết cái đã biết và thức là trí biết cái này nhưng tại sao trong một cái tâm mà nó có cả tướng cả thức luôn thì cái tâm nó biết cái hiện tại hay là nó biết cái quá khứ. Quý vị có nghe rõ chúng tôi nói không? Một cái tâm thôi mà nó vừa nhận biết hiện tại, mà biết hiện tại do dùng cái kinh nghiệm quá khứ đã trải qua thì chúng ta tưởng rằng đó là một trạng thái tâm và nó có thể biết 2 cảnh, cảnh hiện tại và cảnh quá khứ. Nhưng mà không phải như vậy, một tâm một lần nó chỉ biết 1 cảnh thôi. Chúng tôi muốn thầy Giác Nguyên giới thiệu quý vị biết tại sao có nhiều cái sở hữu như là trí, tướng hay là thức cũng là biết mà nó có thể tồn tại hiện diện ở trong 1 sát na tâm trước khi chúng ta đề cập đến 1 cái khía cạnh khác trong sự tương ứng giữa tâm và tâm sở.

[18/06/2022 - 06:14 - tranngocdiem.nt]

Hôm đó tôi đã hướng dẫn cho lớp mình về 5 uẩn rồi. các vị có còn nhớ là tôi đã định nghĩa tướng chính là kinh nghiệm về quá khứ hay là còn những cái tên gọi khác tạm dùng đó là hồi ức... Những kinh nghiệm những gì ta đã biết, đã học hỏi qua, đã kinh qua trong cái đầu của mình thì đó là sở hữu tư. Ấy vậy mà khi mà học về cái tương quan giữa tâm sở và tâm vương, tức là tâm và sở hữu tâm thì chúng ta lại thấy rằng sở hữu tướng nó lại đi chung với tâm. Các vị sẽ ngạc nhiên nói ủa hôm trước ông nói tướng uẩn tức là biết cái cảnh cũ rồi bây giờ nêu mà một người muốn biết cái cảnh đang xảy ra trước mắt thì có lẽ là trong các tâm của người đó không có sở hữu tướng.

[18/06/2022 - 06:40 - tranngocdiem.nt]

Tôi xin thưa với các vị rằng sở hữu tướng đúng - nó là một cái biết có liên hệ về quá khứ đặt cơ sở, đặt nền tảng trên quá khứ, nhưng mà những tâm mà như trong trường hợp ta biết cảnh trước mắt hoặc là ta nghĩ về cảnh tương lai. thì tôi xin thưa với lớp học mình rằng trong cả 2 trường hợp này ta hoàn toàn phải sử dụng đến sở hữu tư. Không sử dụng sao được? Tôi ví dụ tôi ngồi trong lớp này,

tôi nghĩ rằng bây giờ 4 giờ thì mấy ông nói xong xuôi mình ra mình lấy xe mình đi shopping. Chiều nay mình mua straufish, mình mua mấy cái là macus, mình mua tôm về nấu canh chua Thái Lan... Cái đó là chuyện tương lai phải không ạ? Mà tương lai có nghĩa là chưa đến phải không ạ? Nhưng mà tại sao các vị biết cái là macus, tại sao biết con cá straufish, tại sao các vị biết nước tương, biết nước mắm, biết tàu hủ, biết xì dầu. Bây giờ quý vị biết chuyện trước mắt, các vị đang nhìn thấy thầy trụ trì, đang nhìn thấy chúng tôi ở hiện tại chứ gì nữa. Nhưng mà bên tay phải của các vị các vị biết cái vị sư đó tên gì và cái vị đang nói này tên gì, nam hay là nữ các vị biết không ạ? Biết và cái biết này hoàn toàn tùy thuộc vào ký ức. Các vị cứ nhớ chừng thằng cha nào có râu cha có không thể nào là mấy nàng được rồi. Nữ thì không có râu mà có râu thì không phải là nữ tại vì các vị biết rằng đó là ông sư chứ không phải là sư bà sư cô. Tuy rằng trước mắt mình đó là một đối tượng hiện tại - thuần túy hiện tại - nhưng cái biết đó hoàn toàn được đặt trên cái biết đã qua phải không ạ. Và biết rằng cái người không có tóc ở đây và mặc cái này mình kêu là ông sư. Các vị biết là đem liên chúng tôi giữa một cái chợ Hồng Kông hoặc là liên giữa một rừng người thế này thì cacq vị vẫn xưng hô một cách chính xác. Thấy ông có tóc bạc mình kêu bằng ông, hơi hoa râu muối tiêu mình kêu bằng bác, xuống nữa thì chú, ngang ngang là anh, nhỏ xíu kêu tên đại khái như vậy. Rồi biết người nào nên kêu là cô, dì, chú bác, thím dượng, mợ cậu. Tại sao mình biết điều đó? Vì đó là sở hữu tướng, là cái hồi ức của chúng ta về quá khứ và như vậy thì sở hữu tướng trong trường hợp này thầy trụ trì muốn nhắc cho chúng tôi lưu ý các vị rằng là học vi diệu pháp nói nôm na là chúng ta phải có một chút trừu tượng, tưởng tượng. nhưng nói một cách hơi cầu kỳ đó là chúng ta phải biết linh động trong cách hiểu về ngữ nghĩa của một danh từ. Các vị nên nhớ rằng tất cả từ ngữ mà chư tăng chúng tôi hướng dẫn quý vị, và để các vị hiểu về giáo lý A tỳ đàm hoàn toàn giống như ngón tay chỉ mặt trăng vậy thôi. Các vị nên nhìn theo hướng ngón tay mà nhìn mặt trăng chứ đừng có mà ôm ngón tay coi chừng chỉ thấy ngón tay mà mặt trăng thì suốt đời không bao giờ thấy được. Đó chính là câu trả lời của con về câu hỏi của sư.

[18/06/2022 - 07:21 - tranngocdiu.nt]

Chúng tôi xin nói với quý vị là nhiều khi chúng ta học về tâm sở, tức là những thành tố của tâm đó thì chúng ta có cảm tưởng như là nó trở thành bộ phận riêng biệt. Lấy ví dụ như chúng ta nói về tâm, tứ, thắng giải, hay là chúng ta nói si, vô tâm, vô úy phóng dật. Thì chúng ta nói mỗi thứ như là một thứ riêng biệt. Nhưng mà quý vị Phật tử có thể hiểu một phần cái chức năng của một cái tâm nó giống như là cái máy quay phim ở trước mặt chúng ta vậy có 1 phận sự duy nhất là nó thu hình ảnh và âm thanh vào phải không? chỉ 1 chức năng nhưng mà để làm được điều đó nó cần nhiều cơ phận. Và những cơ phận này nếu như khi chúng ta nghe giải thích đó thì cơ hồ giống như là những cơ phận đó nó làm nhiều việc khác nhau. Thí dụ những cơ phận nào thu ánh sáng vào, những cơ phận nào đem âm thanh vào, những cơ phận nào mà nó điều chỉnh cái volum lớn hay là nhỏ, ống kính xa, ống kính gần nhưng mà tất cả những cơ phận đó nó chỉ là một cơ phận chứ không phải là. Tất cả những cơ phận này gom lại với nhau thì nó mới trở thành một cái máy quay phim. Và cái công việc gọi là quay phim đó tuy rằng nó rất là đơn giản nhưng mà nó đòi hỏi rất là nhiều thứ. Nếu mà quý vị chỉ giải thích cái ống kính không đó thì nó đã là vấn đề phức tạp rồi. Chúng ta nói là có cái filer để nó lọc ánh sáng, rồi chúng ta nói có khẩu độ, rồi chúng ta nói đến nhiều thứ. Nhưng mà tất cả chỉ là một cơ phận. Chúng tôi muốn tất cả quý Phật tử hiểu rằng tất cả nhưng tất sở mà được giải thích nó chỉ là một cơ phận mà thôi chứ không có mang một chức năng tương như chúng ta nói cái máy quay phim ở đây đang quay phim vậy. Và khi nào chúng ta nói tâm biết cảnh thì chúng ta phải nói giống như là cái máy đang quay phim vậy. Tuy nhiên những cơ phận mặt dầu nó làm việc nó là một phần nhỏ nhưng nó là yếu tố chi phối rất là nặng nề. Nếu những cơ phận đó được chế tác một cách rất là tinh xảo mỹ mãn thì nó sẽ chi chúng ta những hình ảnh rất là tốt, màu sắc rất là sinh động. Nhưng mà nếu những cơ phận đó rất là dở thì chúng ta sẽ thấy phim quay rất là mờ mờ không có rõ ràng. Thì tương tự ở trong một cái tâm thì chúng ta có sở hữu tợ tha, sở hữu biệt cảnh, chúng ta gọi là sở hữu biến hành hoặc có khi nó đi với thiện, có khi nó đi với bất thiện. Những thứ đó khi mà chúng ta nghe định nghĩa là tính, niệm, tâm, úy, vô tham, vô sân, hành xả, hay là hồi nãy chúng tôi nói quý vị là si, vô tâm, vô úy, phóng dật hay là tham, ngã mạn, tà kiến. Thì mình nghe có đôi khi mình không hiểu nó như là một cơ phận mà chúng ta hiểu nó giống như là một cái hành xử to lớn ở

trong đời sống này. Nhưng mà thực sự ở đây chúng ta phải hiểu một cái khía cạnh rất là micro. Bỗng nhiên một lúc nào đó chúng ta nhìn thấy con người như người chúng ta đang sinh hoạt đây là ông A, ông B. Khi mà chúng ta nói là chúng ta nói một con người trọn vẹn. Nhưng mà nếu với cái nhìn của những nhà sinh vật học thì hầu như bộ óc có cách làm việc riêng của nó, các thần kinh, các đường gân, trái tim, bộ não và chúng ta thấy mỗi thứ đó là một thế giới. Rõ ràng bộ óc chúng ta nó là một thế giới, trái tim chúng ta là một thế giới, bộ phận bài tiết nó cũng là một thế giới. Nhưng mà tất cả những thứ đó nó chỉ là một cơ năng thôi, hoàn toàn nó chỉ là một cơ phận thôi. Mà nếu chúng ta hiểu nó một cách khác như vậy đó thì chúng ta sẽ mất đi một cái hình ảnh toàn diện. Và nếu chúng ta hiểu một cách quá tổng quát ấy thì chúng ta sẽ quên đi yếu tố riêng biệt cả nó. Ngài Achan Chah thường nói cái người học Phật cái khó khăn là làm sao đủ cái tầm nhìn toàn diện nhưng mà cũng có khả năng nhìn một loại cây, nhưng cũng có nhiều người nhìn quá nhiều cái cây mà quên đi cái nhìn toàn diện, cái phong cảnh toàn diện của khu rừng thì điều đó cũng rất dở. như là quý vị đàn ngấm một khung cảnh đẹp hiện ra trước mắt mà quý vị không thấy cả một khung cảnh toàn diện đó là một cái tổng hợp mà quý vị chỉ thấy có một cái cây ở trước mặt quý vị thôi thì đó cũng là cái nhìn không có được chính xác.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

www.toaikhanh.com